

## Thái Nguyên xếp thứ 3 toàn quốc về Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử

17:30 09/12/2025

Theo kết quả công bố trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, tính đến ngày 9/12/2025, tỉnh Thái Nguyên vươn lên đứng thứ 3 toàn quốc trong Bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công thời gian thực trên môi trường điện tử, đạt 92,2 điểm.

**CỔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA**  
Kết nối, cung cấp thông tin và dịch vụ công mọi lúc, mọi nơi

[Đăng ký](#) [Đăng nhập](#)

[Thông tin và dịch vụ](#) [Thanh toán trực tuyến](#) [Phản ánh kiến nghị](#) **[Đánh giá chất lượng phục vụ](#)** [Hỗ trợ](#)

**BỘ CHỈ SỐ PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP TRONG THỰC HIỆN TTHC, CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG**  
Chỉ số Tỷ lệ hồ sơ tthc số hóa hồ sơ, Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến được tính bằng tỷ lệ \* tỷ lệ HS đóng bộ trên Cổng Q/Số hồ sơ tiếp nhận (trên Hệ thống báo cáo của Chính phủ hoặc trên Cổng DVCQG)

Nhóm chỉ tiêu

Tổng hợp

Loại thời gian

Năm

Năm

2025

Tỉnh/thành phố

Cả nước

Kết quả đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp

| STT | Tỉnh/Thành phố           | Công khai, minh bạch | Tiến độ giải quyết | Dịch vụ trực tuyến | Mức độ hài lòng | Số hóa hồ sơ | Tổng điểm |
|-----|--------------------------|----------------------|--------------------|--------------------|-----------------|--------------|-----------|
| 1   | UBND tỉnh Bắc Ninh       | 15.82                | 19.45              | 18.53              | 17.86           | 21.11        | 92.77     |
| 2   | UBND Thành phố Hải Phòng | 15.51                | 19.83              | 18.37              | 17.63           | 21.06        | 92.4      |
| 3   | UBND tỉnh Thái Nguyên    | 15.61                | 19.63              | 18.4               | 17.76           | 20.8         | 92.2      |
| 4   | UBND tỉnh Đồng Nai       | 16.01                | 19.31              | 18.44              | 16.94           | 21.27        | 91.97     |
| 5   | UBND tỉnh Gia Lai        | 15.35                | 19.33              | 17.97              | 17.74           | 20.76        | 91.15     |
| 6   | UBND tỉnh Hưng Yên       | 15.87                | 19.71              | 18.2               | 17.8            | 19.51        | 91.09     |
| 7   | UBND tỉnh Cà Mau         | 15.98                | 19.46              | 16.57              | 17.94           | 20.92        | 90.87     |
| 8   | UBND tỉnh An Giang       | 15.28                | 19.38              | 18.23              | 17.87           | 20.07        | 90.83     |
| 9   | UBND tỉnh Tây Ninh       | 15.07                | 19.87              | 16.85              | 17.52           | 21.49        | 90.8      |
| 10  | UBND tỉnh Hà Tĩnh        | 14.6                 | 18.58              | 18.25              | 17.73           | 21.58        | 90.74     |
| 11  | UBND tỉnh Quảng Ninh     | 14.94                | 18.54              | 18.48              | 17.75           | 20.98        | 90.69     |

### Điểm số trên Cổng dịch vụ Công quốc gia sáng 9/12/2025

Theo đó, Bộ chỉ số gồm 6 nhóm chỉ số thành phần. Phân tích chỉ số cho thấy xu hướng điểm tăng dần từ tháng 10 đến nay; tất cả các nhóm chỉ số đều tăng so với các tuần trước đó. Trong đó: Chỉ số công khai minh bạch đạt 15,61 điểm; tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ đạt 19,63 điểm; dịch vụ công trực tuyến đạt 18,4 điểm, thanh toán dịch vụ công trực tuyến đạt 10 điểm; mức độ hài lòng đạt 17,76 điểm; số hóa hồ sơ đạt 20,8 điểm.

Trong đó, nhóm các sở, đơn vị đạt điểm cao gồm: Thanh tra tỉnh (94,67 điểm); Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (93,29 điểm); Sở Nội vụ (93,11 điểm); Sở Tư pháp (92,6 điểm); Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh (91,95 điểm); Sở Khoa học và Công nghệ (91,51 điểm); Văn phòng UBND tỉnh (91,23 điểm). Ở nhóm địa phương, các xã, phường có điểm số cao gồm: Lam Vỹ (95,97 điểm); xã Phúc Lộc (95,91 điểm); xã Nam Hòa (95,87 điểm); phường Quyết Thắng (95,85 điểm); phường Vạn Xuân (95,8 điểm); xã Đại Từ (95,76 điểm)...

Để đạt được điểm số trên, tỉnh Thái Nguyên đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương trong cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; nhắc nhở, phê bình các cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính chậm, muộn; triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Thái Nguyên năm 2025...

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai cải cách hành chính; đẩy mạnh thực hiện các thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính; nâng cao ý thức, trách nhiệm, chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ, nhiệm vụ; đẩy mạnh thực hiện việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, cập nhật đầy đủ chính xác dữ liệu đảm bảo đúng quy định...

Cùng với đó là sự nỗ lực thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả; đã quán triệt, chỉ đạo và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, chỉ tiêu đề ra tại Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 30/10/2025; có nhiều giải pháp, gắn với đặc điểm tình hình cụ thể để nâng cao tỷ lệ thực hiện dịch vụ công trực tuyến, rút ngắn thời hạn giải quyết và số hóa hồ sơ. Phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công tác tại các cơ quan, địa phương; giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể cho các phòng chuyên môn, cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả hồ sơ thủ tục hành chính; thực hiện hỗ trợ, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến từ Cổng dịch vụ công quốc gia, thực hiện nhiệm vụ số hóa hồ sơ...

Bộ chỉ số nhằm đo lường mức độ hiệu quả công tác phục vụ của chính quyền, mục tiêu hướng tới sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính.